

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **108/2021/HS-ST**

Ngày: 01/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA,
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Chu Thị Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Công – Cán bộ hưu trí

2. Bà Lê Thị Quỳnh N – Giáo viên hưu trí

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Nhung – Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 95/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H, sinh năm 1997 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 13 Khu phố T, phường H, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; chỗ ở hiện nay: Tổ 4 Khu phố 1, phường T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1971 và bà Trần Thị P, sinh năm 1974; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 16/6/2021.

Bị hại: Cháu Lê Thị Thúy N, sinh ngày 16/11/2007 (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị C (mẹ bị hại), sinh năm 1987, địa chỉ: Tổ 19, khu phố 3, phường N, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Hồ Thị Hoa - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung H quen biết và có quan hệ tình cảm với cháu Lê Thị Thúy N. H và N thường xuyên đến nhà nhau chơi và nhắn tin qua lại.

Khoảng 11 giờ ngày 20/4/2021, N đến nhà H tại tổ 4, khu phố 1, phường T, thành phố Bà Rịa chơi và ăn cơm. Sau khi ăn cơm, bố mẹ H đi làm, N đi vào phòng ngủ của H nằm. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H vào phòng ngủ nhìn thấy N đang nằm trên nệm vị trí sát vách tường của phòng. H đến và nằm phía bên ngoài cửa ra vào ở vị trí sát cạnh N. H và N nằm ôm nhau, mặt H đối diện với gáy của N. Tiếp đó, H dùng mũi của mình hôn lên mặt và trên má của N. H dùng tay cởi cúc áo ngoài của N và vén áo lá N đang mặc bên trong lên khỏi hai vú của N. H dùng mũi hôn lên đầu vú hai bên ngực của N, dùng tay cởi quần vải và quần lót của N xuống vị trí mắt cá chân của N. H tự cởi quần của H. Sau đó, H dùng hai tay xoa lên ngực của N rồi dùng tay cầm dương vật đang cương cứng ấn vào trong âm đạo của N khoảng 01 cm, qua khỏi đầu khấc dương vật của H trong thời gian khoảng 01 phút thì xuất tinh trong âm đạo của N. Kết thúc, H có nói với N đi vệ sinh nhưng N không đi. H và N nằm trong phòng ôm nhau được một lúc thì mẹ của N đến tìm và đưa N về. Ngoài lần quan hệ nêu trên, H và N không quan hệ lần nào khác.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 136/2021/TDTE ngày 23/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

“ - Không có dấu sây sát da hay bầm tím trên cơ thể và vùng bẹn đùi hai bên.

- Không thấy vết rách màng trinh.
- Có tinh trùng trong dịch âm đạo.”.

Tại bản kết luận giám định số 2525/C09B ngày 18/5/2021 của Phân viên khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Trong mẫu dịch âm đạo thu của Lê Thị Thúy N có tinh dịch, tinh trùng người. Phân tích ADN từ mẫu tinh trùng này được kiểu gen nam giới hoàn chỉnh trùng với kiểu gen của Nguyễn Trung H.”.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trung H đã thành khẩn khai báo sự việc như trên và nêu mọi hành vi giữa H và N đều là sự tự nguyện của hai bên, xuất phát từ cảm tình nam nữ. Quá trình điều tra, N cũng xác nhận sự việc như H khai báo và xác định N có quan hệ tình dục với H là do N tự nguyện, không ai ép buộc và xúi giục N hay hứa hẹn gì với N.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị C là mẹ bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng là tiền tổn thất về tinh thần. Quá trình chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho phía bị

hại số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng; gia đình bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường, yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng còn lại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 15/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt. Lời nói sau cùng, bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin lỗi bị hại và gia đình bị hại; đồng thời bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Đồng ý với tội danh và khung hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị cho bị cáo. Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử cần có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhưng áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

- Đại diện bị hại, bị hại không có ý kiến gì với đề nghị tội danh, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát; thống nhất với nội dung bảo vệ của người bảo vệ đã trình bày. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường của bị cáo là 5.000.000 (năm triệu) đồng, tự nguyện miễn cho bị cáo toàn bộ số tiền bồi thường tổn thất tinh thần còn lại là 5.000.000 (năm triệu) đồng. Đại diện bị hại thừa nhận trong sự việc có một phần lỗi của gia đình khi chưa quan tâm sát sao, đúng mức và có phần chủ quan, lơ là trong giáo dục giới tính cho con trẻ. Đồng thời, trước sự thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải của bị cáo, đại diện bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng loại hình phạt án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra là thống nhất, hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Do có quan hệ tình cảm từ trước nên vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/4/2021, tại nhà của Nguyễn Trung H ở tổ 4, khu phố 1, phường T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, H có hành vi quan hệ tình dục với cháu Lê Thị Thúy N. Thời điểm thực hiện hành vi quan hệ tình dục, cháu N mới 13 năm 5 tháng 04 ngày tuổi. Ngoài lần quan hệ tình dục vào ngày 20/4/2021, H và N không quan hệ lần nào khác.

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của Nguyễn Trung H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ, H quả của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, sự phát triển bình thường và tâm sinh lý của trẻ em; làm ảnh hưởng tiêu cực đến thuần phong, mỹ tục, lối sống văn hóa của dân tộc ta. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường tổn thất tinh thần theo yêu cầu của gia đình bị hại; phía bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án này, bên cạnh lỗi chính của bị cáo cũng cần đánh giá, xem xét về vai trò của xã hội, tính chất giáo dục của nhà trường, của gia đình đối với các cháu nhỏ, nhất là các cháu đang ở độ tuổi tâm sinh lý bắt đầu có những thay đổi, phát triển. Đó là việc xã hội ngày càng phát triển, văn hóa thông tin mạng tràn lan trong khi gia đình, nhà trường không sát sao hoặc không kịp trang bị cho các em những kiến thức để phòng tránh và tự bảo vệ mình nên khi rơi vào các tình huống nhạy cảm, các em vì tò mò, vì cảm xúc nhất thời mà vô tình có sự đồng thuận, tự nguyện, không lường trước được hậu quả lâu dài. Do đó, trong quá trình xem xét, áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có cân

nhắc đến hoàn cảnh cũng như các yếu tố thúc đẩy hành vi phạm tội của bị cáo để có cái nhìn khách quan, toàn diện vụ việc.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và phía bị hại đã tự thỏa thuận xong về toàn bộ vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền bồi thường tổn thất tinh thần còn lại là 5.000.000 (năm triệu) đồng. Do đó, Hội đồng không xem xét đến vấn đề trách nhiệm dân sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trung H** phạm tội **“Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”**.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Trung H **12 (mười hai) tháng tù**.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06, PC10);
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS thành phố Bà Rịa;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Bà Rịa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thị Thanh Tâm